

Bản án số: **117/2022/HSST**
Ngày: 27/9/2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN THANH KHÊ - TP ĐÀ NẴNG**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Lê Bảo Huyền Trân

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Phạm Thuận
2. Bà Nguyễn Thị Hồng

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Phan Khánh Vi - Thư ký Tòa án nhân dân quận Thanh Khê, thành phố Đà Nẵng.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Thanh Khê, thành phố Đà Nẵng tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Hoài Thanh - Kiểm sát viên.

Ngày 27 tháng 9 năm 2022, tại Trụ sở Tòa án nhân dân quận Thanh Khê, thành phố Đà Nẵng xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 97/2022/TLST-HS ngày 07 tháng 9 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 97/2022/QĐXXST-HS ngày 12/9/2022 đối với:

* Bị cáo: **TRẦN DUY B**; Giới tính: Nam; Tên gọi khác: Không. Sinh ngày 12 tháng 01 năm 1998 tại: thành phố Đà Nẵng. Nơi thường trú: Tổ 39 phường T, quận C, thành phố Đà Nẵng. Nơi ở hiện tại: K309/6 đường L, phường T1, quận K, thành phố Đà Nẵng. Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Trình độ học vấn: lớp 8/12; Nghề nghiệp: Lao động phổ thông. Con ông: Trần Duy P (sinh năm: 1963) và con bà: Nguyễn Thị M (sinh năm: 1971). Vợ: Trần Thị Phương T2 (sinh năm: 1998). Có 02 người con, sinh năm 2020 và sinh năm 2021.

Tiền án, tiền sự: Không

Nhân thân: Ngày 28/10/2016 bị Tòa án nhân dân quận Cẩm Lệ, thành phố Đà Nẵng xử phạt 03 năm tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo khoản 1 Điều 194 BLHS năm 1999, đến ngày 05/10/2018 thì chấp hành xong án phạt tù.

Bị cáo bị bắt quả tang ngày 24/6/2022, có mặt tại phiên tòa.

* Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Ông Trần Duy V, sinh năm: 1994; Địa chỉ: Tổ 39 phường H, quận C, thành phố Đà Nẵng. (Vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào tối ngày 23/6/2022, Trần Duy B đến một tiệm nhỏ ở đường D, thành phố Đà Nẵng tìm gặp và mua của một nam thanh niên tên Cu 01 gói ma túy đá với giá 1.500.000đ đem về cất giấu tại nhà ở số K309/06 đường L, thành phố Đà Nẵng, tại đây B có lấy một ít ma túy ra để sử dụng một mình. Đến khoảng 10 giờ ngày 24/6/2022, có một nam thanh niên tên Việt liên hệ hỏi mua của B 2.000.000đ ma túy đá thì B đồng ý bán và hẹn giao ma túy tại K64 đường Đ, thành phố Đà Nẵng. Đến khoảng 10 giờ 45 phút cùng ngày, B điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Honda Vision màu trắng, biển kiểm soát 43D1-195.66 đi đến địa điểm đã hẹn để bán ma túy cho Việt. Khi B điều khiển xe mô tô đến ngang số K64/H2/6 đường Đ thuộc phường G, quận K, thành phố Đà Nẵng thì bị Đội CSĐTTP về Ma túy Công an quận Thanh Khê phát hiện, bắt quả tang, thu giữ trong túi áo phía trước bên trái B đang mặc có 01 gói ny lông kích thước khoảng 4x8cm bên trong có chứa tinh thể màu trắng, được niêm phong ký hiệu G.

Kiểm tra điện thoại di động của B, không thu giữ được thông tin liên quan đến hành vi mua bán trái phép chất ma túy.

Tiến hành khám xét chỗ ở của Bảo ở số K309/6 đường L, phường T1, quận K, thành phố Đà Nẵng nhưng không thu giữ đồ vật, tài liệu gì liên quan đến vụ án.

Tại Bản kết luận giám định số 124/KLMT-KTHS ngày 29/6/2022 của Phòng kỹ thuật Hình sự Công an thành phố Đà Nẵng kết luận: *“Tinh thể màu trắng trong bì niêm phong ký hiệu G gửi giám định là ma túy, loại Methamphetamine, khối lượng tinh thể mẫu G là 1,858 gam”*.

* Tang vật tạm giữ và xử lý:

- Mẫu vật hoàn trả sau giám định (mẫu trong 01 bì giấy ký hiệu G) được niêm phong có đóng dấu giáp lai của Phòng kỹ thuật Hình sự Công an thành phố Đà Nẵng.

- 01 điện thoại di động hiệu Samsung màu đen, có gắn sim số 0702.737.922, số imei: 358365101322738

Đối với những vật chứng nêu trên tiếp tục tạm giữ để chuyển đến Chi cục Thi hành án dân sự quận Thanh Khê quản lý, bảo quản trong giai đoạn xét xử.

- Đối với 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda Vision màu trắng, biển kiểm soát 43D1-195.66, số khung: RLHJF337CT147034, số máy: JF33E0147095. Qua

xác minh, xe do anh Trần Duy V là anh trai của B đứng tên trong giấy đăng ký xe. Ngày 24/6/2022, anh V cho B mượn xe sử dụng, không biết B sử dụng xe để thực hiện hành vi phạm tội nên ngày 22/8/2022 Cơ quan Cảnh sát Điều tra Công an quận Thanh Khê đã trả lại xe cho anh V.

Tại bản Cáo trạng số 98/CT-VKSTK ngày 05/9/2022 của Viện Kiểm sát nhân dân quận Thanh Khê, thành phố Đà Nẵng đã truy tố bị cáo Trần Duy B về tội: “Mua bán trái phép chất ma túy” quy định tại khoản 1 Điều 251 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, Kiểm sát viên thực hành quyền công tố nhà nước giữ nguyên quan điểm đã truy tố, đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ vào tính chất vụ án, nhân thân, mức độ do hành vi phạm tội của bị cáo đã gây ra và đề nghị Hội đồng xét xử:

Tuyên bố bị cáo Trần Duy B phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.

Áp dụng: khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự để xử phạt bị cáo Trần Duy B mức án từ 03 năm đến 04 năm tù.

Về xử lý vật chứng: Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng Điều 47 của Bộ luật hình sự và Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự tuyên:

- Tịch thu tiêu hủy: 01 mẫu vật hoàn trả sau giám định trong một bì thư số 124/KLMT – KTTH ngày 29/6/2022 có đóng dấu giáp lai của Phòng kỹ thuật hình sự Công an thành phố Đà Nẵng.

- Tịch thu sung công quỹ nhà nước: 01 điện thoại di động hiệu Samsung màu đen, có gắn sim số 0702.737.922, số imei: 358365101322738.

Tại phiên tòa hôm nay, bị cáo thừa nhận đã thực hiện hành vi phạm tội đúng với nội dung Cáo trạng đã truy tố, thể hiện thái độ thành khẩn khai báo. Bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt để được sớm trở về với gia đình.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận Thanh Khê, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân quận Thanh Khê, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận Thanh Khê, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân quận Thanh Khê, Kiểm sát viên đều hợp pháp.

[2] Tại phiên toà hôm nay, bị cáo Trần Duy B đã khai nhận hành vi phạm tội của mình. Lời khai nhận của bị cáo phù hợp với các chứng cứ, tài liệu mà cơ quan điều tra đã thu thập được có trong hồ sơ vụ án. Hội đồng xét xử có đủ cơ sở để kết luận: Khoảng 10 giờ 45 phút ngày 24/6/2022, tại trước số nhà K64/H2/6 đường Đ thuộc phường G, quận K, thành phố Đà Nẵng, bị cáo Trần Duy B có hành vi cất giấu trái phép 1,858 gam ma túy loại Methamphetamine để bán cho một nam thanh niên tên Việt nhưng chưa kịp bán thì bị Đội Cảnh sát điều tra tội phạm về Ma túy Công an quận Thanh Khê phát hiện, bắt quả tang và thu giữ toàn bộ số ma túy trên.

Tại Bản kết luận giám định số 124/KLMT-KTHS ngày 29/6/2022 của Phòng kỹ thuật Hình sự Công an thành phố Đà Nẵng kết luận: *“Tinh thể màu trắng trong bì niêm phong ký hiệu G gửi giám định là ma túy, loại Methamphetamine, khối lượng tinh thể mẫu G là 1,858 gam”*.

Do đó, hành vi của bị cáo Trần Duy B đã đủ yếu tố cấu thành tội: *“Mua bán trái phép chất ma túy”* theo quy định tại khoản 1 Điều 251 của Bộ luật Hình sự như Cáo trạng số 98/CT-VKS ngày 05/9/2022 của Viện Kiểm sát nhân dân quận Thanh Khê, thành phố Đà Nẵng đã truy tố bị cáo là có cơ sở, đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

[3] *Xét tính chất vụ án và hành vi phạm tội của bị cáo thì thấy:* Bị cáo nhận thức rõ mua bán trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật nhưng vì muốn có tiền để tiêu xài và có ma túy sử dụng thỏa mãn nhu cầu bản thân nên bị cáo Trần Duy B đã mua ma túy cất giấu nhằm sử dụng và bán trái phép cho người khác, nhưng chưa bán được thì bị phát hiện. Hành vi phạm tội của bị cáo thuộc trường hợp nghiêm trọng đã trực tiếp xâm phạm chế độ độc quyền quản lý của Nhà nước về chất ma túy, xâm phạm trật tự an toàn xã hội, làm lan tràn tệ nạn ma túy trên địa bàn thành phố Đà Nẵng và xâm phạm sức khỏe cũng như sự phát triển bình thường giống nòi của dân tộc, đã làm cho một bộ phận thanh thiếu niên suy đồi phẩm chất, lối sống. Đây là loại tội phạm gây nguy hại lớn, bởi đó là một trong những nguyên nhân làm phát sinh tệ nạn xã hội, là mầm mống phát sinh nhiều loại tội phạm khác. Chính tác hại đó mà pháp luật nghiêm cấm và nghiêm khắc trừng trị loại tội phạm này. Do đó, cần phải xử phạt bị cáo với mức án nghiêm mới có đủ tác dụng giáo dục riêng và phòng ngừa chung.

[4] *Xét về những tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ và nhân thân của bị cáo thì thấy:* Bị cáo B có nhân thân xấu, ngày 28/10/2016, Tòa án nhân dân quận Cẩm Lê, thành phố Đà Nẵng đã áp dụng khoản 1 Điều 194 Bộ luật Hình sự năm 1999, xử phạt bị cáo Trần Duy B 03 năm tù về tội *“Mua bán trái phép chất ma túy”*. Bị cáo không có tình tiết tăng nặng. Trong quá trình điều tra cũng như tại

phiên tòa hôm nay, bị cáo thành khẩn khai báo. Đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự mà Hội đồng xét xử đã xem xét áp dụng để giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo khi lượng hình.

[5] Đối với hành vi sử dụng trái phép chất ma túy của bị cáo Trần Duy B, Công an quận Thanh Khê đã ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính, hình thức phạt tiền là đúng quy định của pháp luật.

Đối với nam thanh niên tên Cu bán ma túy cho Bảo và nam thanh niên tên Việt mua ma túy của B nhưng đều chưa rõ nhân thân lai lịch, Cơ quan Cảnh sát điều tra tiếp tục làm rõ, xử lý sau.

[6] *Về xử lý vật chứng:*

- Đối với 01 mẫu vật hoàn trả sau giám định trong một bì thư số 124/KLMT – KTTH ngày 29/6/2022 có đóng dấu giáp lai của Phòng kỹ thuật hình sự Công an thành phố Đà Nẵng. Hội đồng xét xử thấy đây là vật cấm lưu hành nên cần áp dụng Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự tuyên tịch thu và tiêu hủy

- Đối với 01 điện thoại di động hiệu Samsung màu đen, có gắn sim số 0702.737.922, số imei: 358365101322738 bị cáo B sử dụng liên lạc để mua bán trái phép chất ma túy nên cần áp dụng Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự tuyên tịch thu nộp ngân sách Nhà nước.

- Đối với 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda Vision màu trắng, biển kiểm soát 43D1-195.66, số khung: RLHJF337CT147034, số máy: JF33E0147095. Qua xác minh, xe do anh Trần Duy V là anh trai của B đứng tên trong giấy đăng ký xe. Ngày 24/6/2022, anh V cho B mượn xe sử dụng, không biết B sử dụng xe để thực hiện hành vi phạm tội nên ngày 22/8/2022 Cơ quan CSĐT Công an quận Thanh Khê đã trả lại xe cho anh V là có cơ sở.

Hiện tất cả vật chứng và tài sản trên đang được lưu giữ tại Chi cục Thi hành án dân sự quận Thanh Khê, thành phố Đà Nẵng.

[7] Án phí HSST: Bị cáo Trần Duy B phải chịu theo quy định của pháp luật.

[8] Xét các đề nghị của vị đại diện Viện Kiểm Sát tại phiên tòa hôm nay là phù hợp pháp luật.

[9] Các hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử là hợp pháp, đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục pháp luật quy định.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

I. Tuyên bố bị cáo Trần Duy B phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.

Áp dụng: Khoản 1 Điều 251 của Bộ luật hình sự ; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Xử phạt: Bị cáo Trần Duy B 03 (ba) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn tù kể từ ngày bắt quả tang ngày 24/6/2022.

II. Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự và Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự, tuyên:

- Tịch thu tiêu huỷ: 01 mẫu vật hoàn trả sau giám định trong một bì thư số 124/KLMT – KTTH ngày 29/6/2022 có đóng dấu giáp lai của Phòng kỹ thuật hình sự Công an thành phố Đà Nẵng.

- Tịch thu nộp ngân sách nhà nước: 01 điện thoại di động hiệu Samsung màu đen, có gắn sim số 0702.737.922, số imei: 358365101322738.

Tất cả các vật chứng nêu trên hiện đang lưu giữ tại Chi cục Thi hành án dân sự quận Thanh Khê, thành phố Đà Nẵng theo Biên bản giao, nhận vật chứng ngày 06/9/2022.

III. Án phí hình sự sơ thẩm:

Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo Trần Duy B phải chịu 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng).

IV. Án xử công khai, báo cho bị cáo có quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên toà có quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:

- Viện KSND quận Thanh Khê;
- Chi cục Thi hành án dân sự quận Thanh Khê;
- Viện KSND Tp Đà Nẵng;
- Cơ quan CSĐT- Công an quận Thanh Khê;
- Cơ quan thi hành án hình sự quận Thanh Khê;
- Bị cáo;
- Nhà tạm giữ Công an quận Thanh Khê;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

(Đã ký)

Lê Bảo Huyền Trân